

Điện Biên Phủ, ngày 12 tháng 01 năm 2024

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Điện Biên Phủ.
- Địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Him Lam, Thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h00 - 11h30, 13h30-17h, từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
1	Nguyễn Văn Mạnh	0001996/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh hệ Nội - Nhi	
2	Nguyễn Đức Thịnh	000165/ĐB-CCHN;	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Phẫu thuật tạo hình di chứng bỏng, điều trị bỏng, phẫu thuật nội soi ổ bụng	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	P. Giám đốc - BSCKII - Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Pk Thanh Hải Thời gian: từ thứ 2-thứ 6: trưa từ 11h30-13h, chiều từ 17h30-21h, Thứ 7- chủ nhật từ 7h-21h
3	Nguyễn Thị Thủy	000009/ĐB-CCHN; 269/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm	Sáng: 7h00 - 11h30 chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	P.Giám đốc - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa	



TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
4	Nguyễn Quân Công	0002898/ĐB-CCHN, 02/QĐ-TTYT, 2239/TB-SYT 64/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao, 241/QĐ-TTYT; 262a/QĐ-TTYT; 1197/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK Nội, Nội soi tiêu hóa trên	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng phụ trách phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - BSCKI - KCB đa khoa, KCB CK Nội - Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh, Khoa Khám bệnh	
5	Đào Quyết Thắng	002329/ĐB-CCHN, 68/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng - Cử nhân điều dưỡng, Khoa ngoại	
6	Phạm Thị Kim Dung	0001063/ĐB-CCHN, 179/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng, khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh	
7	Đinh Thị Điện	000012/ĐB-CCHN, 153/QĐ-TTYT, 09/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT Siêu âm và kết luận chẩn đoán	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Khám bệnh	
8	Nguyễn Đình Tiếp	000266/ĐB-CCHN, 409/QĐ-SYT; 162/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Khám nội soi Tai Mũi họng và kết luận chẩn đoán	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
9	Quàng Thị Hạnh	0001802/DB-CCHN, 319/QĐ-SYT, 156/QĐ-TTYYT, 82/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB CK Mắt, Định hướng CK mắt, các DYKT mắt và kết luận chẩn đoán	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	
10	Cà Thanh Mai	002853/DB-CCHN, 78/mã C52.02 ngày 30/12/2021, KCB Lao	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	
11	Lê Hải Minh	002902/DB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - KCB Đa khoa - Khoa khám bệnh	
12	Vũ Thị Giang	000843/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều Dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Khám bệnh	
13	Bùi Thị Hồng Duyên	0001281/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Khám bệnh	
14	Lê Thị Thu	0001050/DB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Khám bệnh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
15	Nguyễn Thị Lan	002933/ĐB-CCHN; 446/QĐ-TTYT	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - Khoa Khám bệnh	
16	Nguyễn Thị Thúy Liễu	002373/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Khám bệnh	
17	Trần Thị Hồng Thắng	0001813/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Khám bệnh	
18	Giàng Thị Thor	002325/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Khám bệnh	
19	Hoàng Thành Long	000868/ĐB-CCHN, 314/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
20	Nguyễn Thị Hằng	000861/ĐB-CCHN, 658/QĐ-SYT, 135/QĐ-TTYT, 237/QĐ-TTYT, 169/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Nội khoa. Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang và kết luận chẩn đoán. Siêu âm tim, KT Ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh Nội khoa, Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm tim - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Pk Bình An Thời gian: từ thứ 2-thứ 6; trưa từ 11h35-12h30; chiều từ 17h5-18h30; ngày nghỉ bù, nghỉ trực, nghỉ phép; Thứ 7- chủ nhật từ 7h-12h30. 13h30- 18h30.
21	Đoàn Thùy Dương	002368/ĐB-CCHN, 01/QĐ-TTYT	Cử nhân xét nghiệm Y học. Đọc và ký kết quả XN, DVKTXN	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	
22	Lê Thị Việt Hà	033156/HNO-CCHN, 513/QĐ-TTYT	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học, Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm - CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	
23	Đặng Quốc Tuấn	000081/ĐB-CCHN, 178/QĐ-TTYT	CK Chẩn đoán hình ảnh. Phụ nội soi tiêu hóa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - CNKTV - CK Chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh	Pk Bình An Thời gian: từ thứ 2-thứ 6; trưa từ 11h35-12h30; chiều từ 17h5-18h30; ngày nghỉ bù, nghỉ trực, nghỉ phép; Thứ 7- chủ nhật từ 7h-12h30. 13h30- 18h30.
24	Vũ Văn Hội	002331/ĐB-CCHN, 161/QĐ-TTYT, 91/QĐ-TTYT, 326/QĐ-TTYT	KTV Hình ảnh. Thực hiện các DVKT siêu âm, Xquang	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
25	Nguyễn Mạnh Cường	000851/ĐB-CCHN, 66/QĐ-TTYT	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh, đo chức năng hô hấp	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh	
26	Nguyễn Văn Vũ	003081/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Hình ảnh - Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh	
27	Đỗ Văn Thi	003215/ĐB-CCHN	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh Y học	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV chẩn đoán hình ảnh - Khoa xét nghiệm - chẩn đoán hình ảnh	
28	Nguyễn Thị Thu Bích	000852/ĐB-CCHN	KTV CK xét nghiệm	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNKTV - KTV CK xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	
29	Lò Thị Hằng	001447/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	
30	Nguyễn Thị Khánh Ly	002650/ĐB-CCHN	KTV xét nghiệm	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng xét nghiệm - Khoa xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	
31	Lưu Thị Lan	000840/ĐB-CCHN, 404/QĐ-SYT; 68/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
32	Trần Thị Thanh Nhân	000134/ĐB-CCHN; 266a/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi	
33	Tạ Thị Thu Nguyệt	0002024/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nhi	
34	Nguyễn Thị Hằng	002858/ĐB-CCHN, 142/QĐ-SYT, 216/QĐ-TTYT, 508/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT CK da liễu.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - KCB Đa khoa - Khoa Nhi, Khoa Khám bệnh	
35	Lò Thị Thanh Lan	000838/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nhi	
36	Nguyễn Thị Chuyên	000847/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nhi	
37	Nguyễn Thị Thùy	000849/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyên đôi điều dưỡng - Khoa Nhi	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
38	Phạm Thị Thanh Thủy	000830/ĐB-CCHN; 451/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nhi	
39	Nguyễn Đức Hạnh	002704/ĐB-CCHN, 401/QĐ-SYT; 75/QĐ- TTYT, 306/QĐ-TTYT, 326/QĐ-TTYT, 71/QĐ- TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa phụ trách Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	
40	Triệu Thị Lai	000837/ĐB-CCHN, 136/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Gây mê - hồi sức - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	
41	Nguyễn Đức Thuyết	000857/ĐB-CCHN; QĐ 135-TTYT; 15/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Gây mê hồi sức, Ngoại khoa cơ bản	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa- Gây mê hồi sức - Ngoại khoa cơ bản - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	
42	Phạm Quang Dũng	003556/ĐB-CCHN, 320/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
43	Trần Thị Phương	000845/ĐB-CCHN; 218/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - Phẫu thuật	
44	Phạm Thị Trà My	0001862/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyên đổi điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật	
45	Lương Thị Bình	0001062/ĐB-CCHN, 450/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật	
46	Hoàng Thị Nga	0002041/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT; 449/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức và Gây mê - phẫu thuật	
47	Vũ Xuân Ních	0001488/ĐB-CCHN, 151/QĐ-TTYT, 18/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Thực hiện DVKT Nội soi tai mũi họng, Chẩn đoán, điều trị và dự phòng Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản - Đọc kết quả đo chức năng hô hấp	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
48	Nguyễn Thanh Sơn	002341/ĐB-CCHN, 408/QĐ-SYT; 96/QĐ-TTYT, 188/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT; 462/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, thực hiện DVKT điện tâm đồ, Đo, đọc chức năng hô hấp	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội, Khoa khám bệnh	
49	Lò Thị Phương	0002090/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội	
50	Đặng Mạnh Hoàn	003243/ĐB-CCHN; 69/QĐ-TTYT, 371/QĐ-TTYT; 438/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa Nội, Khoa xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh	
51	Nguyễn Thị Thu	000844/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Nội	
52	Đặng Văn Huy	002367/ĐB-CCHN; 448/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nội	
53	Cà Thị Thuyết	000859/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Nội	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
54	Nguyễn Thị Hải Yến	0001482/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nội	
55	Lê Thị Lụa	000839/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Nội	
56	Vũ Thị Minh Thủy	003555/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - Bác sĩ y học cổ truyền - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	
57	Nguyễn Trung Kiên	000828/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền. Thực hiện các DVKT YHCT-PHCN	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Y sĩ - KCB Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	
58	Nguyễn Thị Thảo	003334/ĐB-CCHN; 321/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa YHCT & PHCN	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
59	Hà Minh Thắng	0001827/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT, 32/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ - Khám chữa bệnh Y học cổ truyền, Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	
60	Nguyễn Đức Tân	000832/ĐB-CCHN, 67A/QĐ-TTYT, 32/QĐ-TTYT, 195/QĐ-TTYT.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; thực hiện các DVKT YHCT-PHCN, thực hiện DVKT PHCN.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	
61	Nguyễn Cao Cường	002932/ĐB-CCHN, 32/QĐ-TTYT, 189/QĐ-TTYT; 465/QĐ-TTYT	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Kỹ thuật viên vật lý trị liệu và Phục hồi chức năng - Khoa YHCT & PHCN	
62	Nguyễn Thị Hương	001457/ĐB-CCHN 1230/QĐ-SYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa Phụ trách, BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	
63	Lưu Thị Thoan	000688/ĐB-CCHN, 321/QĐ-SYT, 150/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 407/QĐ-SYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa. thực hiện DVKT Siêu âm, soi, đốt cổ tử cung kết luận chẩn đoán. Siêu âm chẩn đoán, sàng lọc trước sinh, soi cổ tử cung.; Sản phụ khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa, Sản Phụ Khoa Siêu âm, soi đốt cổ tử cung - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
64	Trịnh Thị Vân	0001351/LCH-CCHN; 17/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK - Khám chữa bệnh đa khoa, Siêu âm trong sản phụ khoa, Soi - đốt cổ tử cung - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	
65	Toán Thị Châm	001682/LCH-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, KCB chuyên khoa sản, siêu âm - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	
66	Vũ Thị Huệ	000213/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	Pk đa khoa Thanh Hải Thời gian: từ thứ 2-thứ 6: từ 11h30-13h; chiều từ 17h30-21h; Thứ 7-chủ nhật từ 7h-21h
67	Tòng Thị Đức	002326/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	
68	Nguyễn Thị Thuận	0001160/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành phụ sản - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
69	Lò Thị Phương Thùy	002852/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	
70	Lê Thị Hoàn	000866/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Nữ hộ sinh - Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản	
71	Đình Văn Thiện	000995/ĐB-CCHN, 406/QĐ-SYT; 69/QĐ-TTYT. 67/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa phụ trách - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tiêu hóa trên, Điện tâm đồ -Khoa Ngoại	
72	Trần Việt Linh	002689/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ. Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - Khoa Ngoại	
73	Phạm Thị Thủy	002734/ĐB-CCHN, 135/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Gây mê - Hồi sức	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
74	Lò Ngọc Dũng	002340/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Ngoại	
75	Lê Thị Hòa	002102/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - Khoa Ngoại	
76	Lò Thị Thương	000854/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Ngoại	
77	Quảng Thị Chiên	002609/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - Khoa Ngoại	
78	Lường Thị Nga	002667/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng - TYT Pá Khoang	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
79	Đỗ Việt Hùng	000285/ĐB-CCHN, 361/QĐ-SYT; 18/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa phụ trách - Khám chữa bệnh đa khoa, Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
80	Nguyễn Thị Lan	001402/ĐB-CCHN, 155/QĐ-TTYT, 54/QĐ-TTYT; 875/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa, Nội soi tai mũi họng. Các DVKT mắt.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - BSDH - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Mắt, Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
81	Đỗ Phương Linh	002844/ĐB-CCHN, 142/QĐ-SYT, 17/QĐ-TTYT, 215/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa. Nội soi Tai mũi họng. Thực hiện DVKT Tai mũi họng.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa, Định hướng Tai Mũi Họng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
82	Nguyễn Thị Thanh Nga	003443/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSRHM - Khám chữa bệnh Chuyên khoa Răng Hàm Mặt - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
83	Nguyễn Hồng Phi	001407/ĐB-CCHN, QĐ 475/QĐ-SYT, 07/QĐ-TTYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; KCB chuyên khoa Tai Mũi Họng, Nội soi tai mũi họng	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI - KCB Đa khoa - KCB chuyên khoa TMH - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
84	Hồ Lan Phương	000860/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cao đẳng điều dưỡng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
85	Ngô Hoài Thu	0001803/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
86	Chu Thị Linh	000831/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
87	La Thị Vương	003514/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng - Khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	
88	Quàng Thị Vân	000085/ĐB-CCHN; 405/QĐ-SYT; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT; 11/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - BSCKI - Khám chữa bệnh đa khoa - Khoa truyền nhiễm	
89	Nguyễn Thị Hằng	0001223/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Trưởng khoa - BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa -Khoa truyền nhiễm	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
90	Mai Thị Bắc	000855/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BHYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa - Cử nhân điều dưỡng - Khoa truyền nhiễm	
91	Nguyễn Thị Trang	000850/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BHYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng - Khoa truyền nhiễm	
92	Đỗ Thị Định	000826/ĐB-CCHN; 351/QĐ-TTYT; 316/QĐ-TTYT	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BHYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa truyền nhiễm	
93	Nguyễn Ngọc Linh	000856/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BHYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng khoa -Cử nhân điều dưỡng - Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	
94	Phạm Thị Liên	479/CCHN-D-SYT-ĐB	Phụ trách công tác dược lâm sàng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; Quay thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa Phụ trách Dược -DSDH- Khoa dược -Trang thiết bị - Vật tư y tế	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
95	Nguyễn Thị Tâm	39/CCHN-D-SYT-ĐB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc. Đủ điều kiện hành nghề dược với các vị trí hành nghề sau: Mua thuốc để bán lẻ, trừ vắc xin	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng khoa - DSCKI - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
96	Nguyễn Thị Minh Tâm	553/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
97	Lê Thị Linh	575/CCHN-D-SYT-ĐB, 433/QĐ-TTYYT	Nhà thuốc Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
98	Đào Thị Xuân Hương	251/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
99	Trịnh Đức Tâm	257/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
100	Vũ Thị Thùy Linh	651/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
101	Vũ Thị Mai	246/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã, cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc cổ truyền	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
102	Lê Tiến Dân	594/CCHN-D-SYT-ĐB	Nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học - Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
103	Nguyễn Thùy Linh	650/CCHN-D-SYT-ĐB; 445/QĐ-TTYT	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng- Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	
104	Đỗ Quang Hải	000606/ĐB-CCHN, 1129/QĐ-SYT. 04/QĐ-TTYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa. Khám nội soi tai mũi họng và đọc phim Xquang ngực chuẩn. Ghi và đọc Điện tâm đồ, đo và đọc chức năng hô hấp.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKII - KCB Nội khoa - Khoa Nội	
105	Lê Thị Thu	000207/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm- YSDK - Khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	
106	Nguyễn Thị Hương	0001809/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK - Khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	
107	Trần Thị Kim Ngân	002922/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK - Khám chữa bệnh - TYT Tân Thanh	
108	Đoàn Tuấn Hải	003051/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung cấp - TYT Tân Thanh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
			của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ			
109	Phạm Thị Chanh	413/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng dược - TYT Tân Thanh	
110	Cao Thúy Liễu	0001816/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSCK Sản Nhi - khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Tân Thanh	
111	Luru Thị Thanh	0001807/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	
112	Nguyễn Thị Thảo	0001832/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	
113	Vũ Thị Vui	545/CCHN-D-SYT-ĐB, 432/QĐ-TTYT	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Noong Bua	
114	Vũ Anh Tuấn	0001831/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
115	Vừ Thị Tòng	002343/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Noong Bua	
116	Trần Thanh Hồng	000501/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Noong Bua	
117	Quàng Văn Hải	002903/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách, Bác sĩ ĐK - Khám chữa bệnh đa khoa - Nhân viên - TYT Him Lam	
118	Nguyễn Thị Hằng	0001823/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	
120	Phan Thị Lượng	0001824/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	
121	Quàng Thị Cúc	0001821/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Him Lam	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
122	Lò Thị Luýn	0001825/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	
123	Nguyễn Mai Hạnh	0001819/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Him Lam	
124	Hoàng Thị Minh Loan	0001808/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Bình	
125	Chèo Mỹ Sinh	0001058/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa sản nhi	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSCK Sản Nhi khám chữa bệnh chuyên khoa Sản Nhi - TYT Thanh Bình	
126	Lò Thị Thiên	0001810/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Bình	
127	Lò Thị Vân	0001061/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Bình	
128	Vũ Văn Phương	002671/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSDK - Khám chữa bệnh đa khoa - TYT Thanh Bình	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
129	Lò Thị Hoa	0001221/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách- YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	
130	Tạ Thị Thúy	003516/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, Khám bệnh chữa bệnh Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	
131	Nguyễn Thị Thu Thủy	0001814/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	
132	Lê Thị Xuân	000842/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	
133	Vàng A Vừ	0001806/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Thanh	
134	Lê Thị Dung	002327/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Thanh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
135	Hà Thị Hằng	580/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Mường Thanh	
136	Vũ Thị Hương	0001830/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	
137	Nguyễn Thị Hồng Liên	0000841/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	
138	Lương Thị Hoa	0001799/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	
139	Lường Thị Linh	0001800/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Minh	
140	Lò Văn Hải	002764/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Minh	
141	Nguyễn Thị Vân	0001068/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm phụ trách - BSĐK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
142	Hoàng Thị Hương	0001804/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	
143	Sùng Thị Dính	002699/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Thanh Trường	
144	Trần Thị Diễm	0001820/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	
145	Vũ Thị Hường	003332/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Thanh Trường	
146	Quàng Văn Tinh	550/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Thanh Trường	
147	Đào Xuân Kiên	003449/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - Bác sĩ đa khoa Khám chữa bệnh đa khoa - TYT Nam Thanh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
148	Lò Thị Thương	0001812/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	
149	Phạm Văn Đức	000284/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	
150	Lò Minh Phượng	0001817/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	
151	Phạm Thị Lệ Quyên	554/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược cao đẳng - TYT Nam Thanh	
152	Lò Thị Dương	002268/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nam Thanh	
153	Nguyễn Thị Hương	003538/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Nam Thanh	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
154	Quảng Văn Lún	0002214/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm Phụ trách - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	
155	Lò Thị Kim	002711/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - BSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	
156	Lò Thị Hương	0002212/ĐB-CCHN, 40/QĐ - SYT	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ; KCB YHCT	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	
157	Lường Thị Lả	000597/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Nhạn	
158	Nguyễn Thị An	002681/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Nhạn	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
			của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.			
159	Lò Thị Hặc	0002082/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Y tế	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	ĐDTH - TYT Nà Nhạn	
160	Đỗ Trường An	712/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Nà Nhạn	
161	Lò Thị Phượng	002247/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSĐK khám chữa bệnh -TYT Nà Tấu	
162	Lò Văn Thương	0002086/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	
163	Lường Như Quỳnh	0002209/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
164	Mào Văn Nam	0001782/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	
165	Lò Thị Dung	0002083/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Nà Tấu	
166	Lò Thị Bình	0002080/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	NHS khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Nà Tấu	
167	Trần Thị Anh Vân	558/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Nà Tấu	
168	Nguyễn Thị Thu	0002186/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	
169	Tòng Văn Thúc	002625/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - BSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
170	Lò Thị Nguyên	0002176/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	
171	Quàng Văn Dũng	0001104/ĐB-CCHN	Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSDK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	
172	Cà Thị Ánh	002607/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9 Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Mường Phăng	
173	Lường Văn Thắng	551/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm Y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Mường Phăng	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
174	Lù Văn Khánh	0002178/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa tại tuyến y tế cơ sở	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Mường Phăng	
175	Nguyễn Xuân Thủy	002507/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm - BSĐK khám chữa bệnh-TYT Pá Khoang	
176	Đỗ Thị Ánh	002261/ĐB-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm - YSĐK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	
177	Trần Xuân Nam	002350/ĐB-CCHN, 164/QĐ-SYT	Khám bệnh chữa bệnh thông thường Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT - BYT - BNV ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ, Thực hiện vật lý trị liệu và phục hồi chức năng	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
178	Cà Văn Phong	002986/ĐB-CCHN	Xử trí sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	YSĐK khám chữa bệnh - TYT Pá Khoang	
179	Quảng Thị Phong	0002195/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT - BHYT - BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng khám chữa bệnh sản phụ khoa - TYT Pá Khoang	
180	Lường Ngọc Sơn	555/CCHN-D-SYT-ĐB	Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	Sáng: 7h00 - 11h30; chiều 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ cao đẳng - TYT Pá Khoang	

Nơi nhận:

- Phòng NVYD - Sở Y tế tỉnh Điện Biên;
- Lãnh đạo Trung tâm Y tế;
- Các Phòng, Khoa, Trạm Y tế xã/phường trực thuộc;
- Lưu: VT, KHNVDĐ.

GIÁM ĐỐC**BSCKII. Nguyễn Văn Mạnh**